

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
ĐẢNG ỦY XÃ HÙNG SƠN



ĐẢNG CÔNG SẢN VIỆT NAM

Hùng Sơn, ngày tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

**về xây dựng, phát triển văn hóa, con người và thu hút đầu tư du lịch
xã Hùng Sơn, giai đoạn 2026-2035 và tầm nhìn đến năm 2045.**

I- TÌNH HÌNH VÀ NGUYÊN NHÂN

Xã Hùng Sơn nằm trên dãy Trường Sơn hùng vĩ, diện tích rộng, mật độ dân số thưa, có điều kiện tự nhiên tương đối thuận lợi để thu hút phát triển du lịch; có hơn 95% đồng bào dân tộc thiểu số Cotu với nhiều giá trị văn hóa đặc sắc đang được bảo tồn, phát huy. Song, địa bàn xã phức tạp, độ cao lớn, trình độ dân trí thấp, xa trung tâm thành phố, đời sống người dân khó khăn (tỷ lệ nghèo 47,52%); đầu tư cho văn hóa, du lịch chưa tương xứng; cưới hỏi, ma chay, đòi của có chiều hướng gia tăng; thanh niên thiếu việc làm, thu nhập thấp, ảnh hưởng lớn đến an ninh, trật tự và cản trở đến sự phát triển của địa phương.

Nguyên nhân, do cấp ủy lãnh, chỉ đạo chưa sát; quản lý Nhà nước trong xây dựng con người mới, bảo tồn văn hóa, thu hút du lịch chưa ngang tầm; cán bộ, đảng viên nể nang, ngại va chạm; người dân chậm đổi mới, duy trì phong tục lạc hậu, cản trở lớn đến sự phát triển của địa phương.

Nhằm phát huy tích cực, khắc phục yếu kém, thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030, Ban Chấp hành Đảng bộ xã thông qua Nghị quyết về xây dựng, phát triển văn hóa, con người và thu hút đầu tư du lịch xã Hùng Sơn, giai đoạn 2026-2035 và tầm nhìn đến năm 2045.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm, mục tiêu chỉ đạo

Xây dựng, phát triển văn hóa, con người là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Đảng bộ xã. Bảo tồn, phát triển văn hóa và thu hút đầu tư du lịch là nhân tố tích cực, thúc đẩy sự phát triển nhanh và bền vững. Xây dựng, phát triển văn hóa “xây” đi đôi với “chống”; lấy “xây” gắn với chân-thiện-mỹ để hoàn thiện nhân cách con người; lấy Văn hoá làng và xây dựng Nông thôn mới làm nền tảng phát triển bền vững; phát huy giá trị tốt đẹp của người Cotu, xóa cái xấu, cái lạc hậu với phương châm: “*xã Hùng Sơn lấy văn hoá thúc đẩy phát triển, thu hút đầu tư, du lịch và dược liệu*”.

2. Nhiệm vụ xây dựng con người Hùng Sơn đáp ứng yêu cầu phát triển

2.1. Xây dựng con người Hùng Sơn phát triển đồng bộ, sức khỏe, trí tuệ, văn minh và nhân cách; đào tạo cán bộ tiếp nối truyền thống, siêng năng lao động, sản xuất, học tập, công tác, đoàn kết, thương yêu nhau, gia đình văn hóa, hạnh phúc.

2.2. Kiện toàn tổ chức Hội đồng làng và Già làng thôn, có từ 5-7 thành viên, là những người uy tín, độ tuổi trên 60, có sức khỏe, gia đình êm ấm, hạnh phúc. Già làng được suy tôn trong thành viên Hội đồng làng để đảm nhiệm công việc của làng. Hội đồng làng là tổ chức xã hội tự nguyện, được Nhân dân suy tôn và hoạt động vì văn hóa làng, gia đình thoát nghèo, không lợi ích cá nhân.

Hội đồng làng sinh hoạt mỗi quý một lần để phối hợp với lãnh đạo thôn nắm bắt tình hình, hòa giải vướng mắc trong và ngoài thôn.

2.3. Cán bộ thôn phải có trình độ chính trị, văn hóa, tin học và chuyên môn. Phân công cán bộ xã xuống giúp các thôn về chuyên môn, nghiệp vụ để thôn phát triển đồng bộ và bền vững.

2.4. Mở các lớp bồi dưỡng kiến thức về văn hóa, chữ viết Cotu; dạy học tiếng Lào cho cán bộ và nhân dân, hiểu biết về văn hóa con người Cotu và bạn Lào.

2.5. Sắp xếp các trường, lớp hoạt động chất lượng; kiện toàn Hội khuyến học xã, thôn và tộc họ; phát động phong trào: Tiếng kèn học bài tại thôn, khu dân cư; ngày mặc đồng phục Cotu; chào hỏi người lớn, không tham của rơi, siêng năng học tập, lao động, biết vâng lời ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo.

2.6. Tổ chức sinh hoạt toàn thể thôn, ngành, chi bộ hằng năm vào các ngày truyền thống, như sau:

- Thôn Arâng sinh hoạt trước ngày 07/01 (07/01/1950, cách mạng hợp đầu tiên với Nhân dân vùng cao tại đong Bha'roi - nay thôn Arâng).

- Các thôn khác sinh hoạt trước ngày 10/01 (10/01/1950, tại Ki'nonh cách mạng hợp đầu tiên với dân để thành lập các xã vùng cao, nay là xã Hùng Sơn).

- Các chi, Đảng bộ sinh hoạt vào ngày 03/02, ngày Đảng ta ra đời (03/02/1930) và thành lập chi bộ vùng cao, nay là Đảng bộ xã Hùng Sơn (03/02/1958).

- Sinh hoạt gia đình, dòng tộc vào ngày Gia đình Việt Nam 28/6 .

- Sinh hoạt cộng đồng dân cư vào ngày Đại đoàn kết toàn dân 28/11.

3. Xây dựng và phát triển văn hóa trong tình hình mới

3.1. Giữ gìn, bảo tồn văn hóa vật thể, phi vật thể: gươl, nhà sàn, trống, chiêng, khắc họa; t' tung, r' rã, ba' bóch, bh' nóch, por' ma (múa, hát lý, nói lý). chế tác đờn, khèn...; truyền giảng thể thức, nội dung: ba' bóch, bh' nóch, por' ma; cách đánh: trống, chiêng, thanh la, khèn, abel, đờn; kỹ thuật chỉnh âm thanh la, chiêng.

Hằng năm mời các văn nghệ sỹ đến sáng tác, sưu tầm văn học nghệ thuật của vùng đất và người Hùng Sơn; xây dựng 100% thôn có Gươl và thôn/liên thôn có sân thể thao.

3.2. Định kỳ năm tổ chức: *Lễ hội Tạ ơn rừng* (vào ngày 18/2 Âm lịch) tại Làng sinh thái Pomu; *Lễ mừng Ăn cơm mới* tại các thôn (khi thu hoạch vụ lúa mới); *Ngày hội văn hóa Cotu* tại xã (chọn thời điểm thích hợp). Đây là dịp giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao thôn với thôn, xã với xã tạo phong trào sôi nổi và học tập kinh nghiệm lẫn nhau.

3.3. Cúng rừng, cúng làng là văn hóa tâm linh, đã tồn tại từ lâu đời, tùy theo nhu cầu và điều kiện của thôn, của hộ gia đình để thực hiện.

Đối với thôn: tổ chức cúng rừng, cúng làng trong thời gian 1 ngày, 2 đêm; khi tổ chức, phải xin xã cho phép và tuyệt đối không kiêng cử người ra, người vào thôn như xưa và nên mời khách đến tham dự. Sau khi cúng cả làng họp, biểu quyết nội dung Hương ước thôn và cam kết thực hiện.

Đối với hộ/Nhóm hộ gia đình: được phép cúng 1 đêm, 1 ngày, trước khi tổ chức phải xin thôn. Cấm kiêng cử với thủ tục rườm rà, lạc hậu và nên mời khách đến dự. Trước khi kết thúc cúng, gia đình họp nghe chủ nhà dặn dò con cháu sống tốt, tích đức, không vi phạm Hương ước thôn, pháp luật Nhà nước.

3.4. Xây dựng thương hiệu ẩm thực, không trùng lặp, như: *rượu dăng sâm, tr'đin, aviết, hor'lang; muối tiêu rừng, xôi sắn bột, bắp li'oon...* để du khách đến thưởng thức, ấn tượng và khó quên.

3.5. Xây dựng môi trường văn hóa thôn, xóm: *xanh - sạch - đẹp - đoàn kết - thoát nghèo bền vững*. Giữ sạch môi trường nước, không vứt đồ nhựa, bao nilong ra môi trường tự nhiên.

3.6. Gia đình là tế bào của xã hội, phát động phong trào sinh hoạt tộc họ nhân ngày *Gia đình Việt Nam (28/6)*, gia đình thương yêu, đùm bọc, gắn bó, đoàn kết, con cái chăm ngoan, tiến bộ và thoát nghèo bền vững.

3.7. Nhân dân xã Hùng Sơn quyết tâm xóa bỏ dần các tập tục lạc hậu có hại cho đời sống, sản xuất, thực hiện tốt **05 không**, sau:

- *Không* vi phạm luật hôn nhân và gia đình, cưới nhau đòi của, lấy cận huyết thống, chưa đủ tuổi quy định¹;

- *Không* lười nhác, bê tha rượu chè; không tụ tập đông người, không nghe người nói xấu và không theo đạo trái phép;

- *Không* vắng họp thôn nhiều lần, tranh chấp đất đai, tài sản của người khác;

- *Không* mê tín và kiêng cử quá 03 ngày khi có người mất trong thôn.

- *Không* dùng súng thể thao, súng hơi, súng tự chế; lưới bắt chim, bẫy dây bắt thú, chích điện bắt cá, chặt gỗ trái phép.

¹ Cận huyết thống là: con cô - con cậu, con dì-con già, con chú bác..., nữ chưa đủ 18 tuổi và nam chưa đủ 20 tuổi .

3.8. Sau khi đăng ký kết hôn và trước khi tổ chức đám cưới, gia đình phải thực hiện các nội dung sau:

- Trước khi tổ chức đám cưới 4-5 ngày, gia đình báo cáo lãnh đạo thôn nơi mình cư trú, về: nội dung, hình thức, thời gian, địa điểm tổ chức đám cưới. Lãnh đạo thôn thấy phù hợp thì cho gia đình tổ chức cưới và phân công người giúp việc để đám cưới vui vẻ, đầm ấm, hạnh phúc.

- Tổ chức cưới - hỏi theo văn hoá mới, như sau:

+ **Tại đám hỏi:** Nhà trai chỉ làm thịt 01 con heo và cho 01 đồ vật có giá trị dưới 05 triệu đồng; Nhà gái làm gà dưới 10 con và cho 01 tấm tút để nhà trai đem về cúng (đám hỏi hoàn tất-Cotu gọi por'tát boóp).

+ **Tại đám cưới:** Nhà gái, nhà trai nhận ít đồ để về cúng ông bà, tổ tiên. Cụ thể như sau:

Nhà trai không giết **quá 03 con heo** hoặc không có heo thì được **giết 01 con bò và 01 con heo**; được nhận không quá **05 tấm tút** từ nhà gái. Không tổ chức por'dăh (cưới lần hai, lần ba cùng một bà vợ).

Nhà gái không đòi, không nhận từ nhà trai: ché không **quá 05 cái**, chiêng, thanh la không **quá 02 cái**, cườm không **quá 10 chuỗi**). **Cắm xin, cắm nhận để dặt về trâu, bò, xe cộ...** và hàng hóa đắt tiền khác từ nhà trai.

Nhà trai, Nhà gái thương yêu dâu rể như con đẻ, góp vốn và cho toàn bộ tiền mừng cưới cho vợ chồng mới cưới có vốn làm ăn, không nợ nần sau đám cưới.

Họ hàng, bạn bè cắm tặng quà là: ché, chiêng, chiếu, tấm tút, cườm.... Đến mừng đám cưới **bằng đồng tiền, vàng...** để cho cặp vợ chồng mới cưới có vốn làm ăn, phát triển kinh tế, hạnh phúc gia đình.

Sui gia sống bình đẳng, yêu thương và giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, ốm đau, con cháu học hành, làm nhà mới,... Mỗi năm cho con cháu nội-ngoại thăm nhau, ăn uống chung mâm. Cắm tổ chức linh đình: **pa'nua, tor'tuy/tor'giáo**.

Nếu tổ chức **Cha por'lăng** để kết nghĩa anh em thì chỉ giết 01 con heo, cho 01 cái ché, 02-03 tấm chiếu, 04-05 dây cườm; giết dưới 10 con gà, cho 02 tấm tút - hai bên ăn chung mâm không phân biệt bên này-bên kia.

- **Nghiêm cấm** người từ địa phương khác đòi của từ người ở xã Hùng Sơn theo tập tục lạc hậu. Người ở xã Hùng Sơn nếu không thỏa thuận được với sui gia bên đòi của theo quy định này thì phải báo cáo bằng văn bản (trước 30 ngày tính đến ngày cưới) cho lãnh đạo thôn, xã biết để can thiệp với chính quyền liên quan.

3.9. Kêu gọi đầu tư, tôn tạo các di tích lịch sử xã Hùng Sơn:

- Cột cờ biên giới tại Cha'nóc, công trình Lịch sử Đảng bộ xã Hùng Sơn;

- Tôn tạo, đề nghị công nhận, ghi bia đá: đường Muôi, đồn địch tại Atu, T'râm, trận đánh giặc Pháp tại Adhun (Arâng); thôn Arâng và thôn Ki'nonh nơi Cách mạng họp dân đầu tiên và thành lập các xã vùng cao.

- Xây dựng Nhà bia “Mẹ đại ngàn” tại C’lam bhooh (Arâng) ghi danh: Mẹ Việt Nam Anh hùng, Anh hùng LLVTND, các liệt sỹ, ngày thành lập chi bộ Đảng (03/02/1958), các nhiệm kỳ Đại hội Đảng bộ các xã, Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy các xã (cũ), đảng viên đầu tiên².

- Ghi bia đá các địa điểm xây dựng đầu tiên trên đất Hùng Sơn: trường học, cơ quan, đường hành lang, trạm giao liên, các di tích lịch sử, cây Di sản .v.v..

- Quy hoạch, đầu tư nghĩa trang thôn/liên thôn đảm bảo môi trường, không chôn cất bừa bãi.

- Phấn đấu xây dựng xã đạt chuẩn Nông thôn mới sau năm 2030.

4. Xây dựng, thu hút du lịch phát triển nhanh và bền vững

4.1. Quy hoạch, đầu tư, xây dựng và phát triển ngành kinh tế du lịch thuận tự nhiên, đảm bảo hạ tầng, liên kết chuỗi giá trị, phát triển sản phẩm du lịch: văn hóa, sinh thái, mạo hiểm, nghỉ dưỡng và tâm linh; nâng cao chất lượng dịch vụ thân thiện, khác biệt, quảng bá sản phẩm du lịch; đào tạo nguồn nhân lực có trình độ ngoại ngữ, am hiểu văn hóa bản địa, đạo đức và kỹ năng nghề nghiệp; thực hiện chính sách ưu đãi về đất đai, thuế, vốn; kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược, đầu tư trên đỉnh núi K’lang, Cột cờ biên giới, nghỉ dưỡng, giải trí...; giao doanh nghiệp địa phương đầu tư khép kín Làng du lịch Pomu³: tạo môi trường *du lịch văn hóa, văn minh, an toàn, cạnh tranh, hấp dẫn và phát triển*.

Thường xuyên kiểm tra chất lượng dịch vụ lễ hành, nhà nghỉ, nhà hàng, đảm bảo không: tệ nạn xã hội, ép khách, tự tăng giá, bảo đảm an ninh trật tự, vệ sinh và an toàn thực phẩm; xây dựng văn hóa du lịch Hùng Sơn: *Khách đến chủ niềm nở, khách ở thỏa đam mê, khách về nhớ Hùng Sơn*.

4.2. Quy hoạch, đầu tư các điểm du lịch trọng điểm:

- Đầu tư điểm du lịch mới tại Aliêng, gắn với suối mát Ra’ai; đầu tư nâng cấp, đồng bộ điểm du lịch: Lộc Trời, đỉnh Quế, Đại ngàn; kêu gọi đầu tư đồng bộ trên đỉnh núi K’lang (Đỗ quyên cỏ); Làng du lịch sinh thái Pomu; khu săn mây R’nghi; Khu nghỉ dưỡng đường biên giới tại thôn Cha’nóc, sinh thái Achoong...; chòi nghỉ và tắm thác: Zi’liêng, Ra’ai, Arâng, Za’ngươu, Kêên,...

- Đầu tư Làng văn hóa du lịch, dực liệu Bhuung (Arâng), homstay (chọn vài nhà) tại các thôn: Abaanh II, Ariêu, Arâng, khu dân cư Aloóc, làng gốm Ki’nonh, Cha’nóc, ngắm cảnh và thăm vườn cam tại Ating...; đầu tư nhà hàng, chòi nghỉ, nuôi cá, bơi nước tại các lòng hồ thủy điện trên địa bàn xã.

² 03 Đảng viên đầu tiên được kết nạp Đảng vào ngày 25/6/1959 là : **Alăng Zil, Alăng Kê, C’lâu Rai**; 03 Đảng viên được kết nạp Đảng vào ngày 02/11/1959 là: **Alăng Oon, P’loong Bhlươu** (xã Ch’ôm), **Z’râm Pít**, xã Bha’lêê (cũ).

3. Tại Làng sinh thái Pomu đầu tư đồng bộ các dịch vụ, như: điểm săn mây, đường thăm các cây cổ thụ; sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, dạy học Tiếng Cotu cho du khách, tổ chức Lễ hội Khai năm tạ ơn rừng hàng năm; thăm vườn Dực liệu: sâm Ngọc Linh, Đông trùng hạ thảo, lan Kim tuyến; vượt thác Zi’liêng mạo hiểm: đi bộ về sinh hoạt với dân tại các thôn lân cận, như: Arâng, Ga’nil, Agriih, Ariêu .v.v...

- Đầu tư chòi nghỉ tại các ruộng bậc thang: Chuôi, Ki'nonh, Cha'nóc, Arooi-Ating, Agriih, Ariêu..., khai thác du lịch sinh thái, leo núi, mạo hiểm tại các đỉnh núi cao: K'lang, Zi'liêng, Axan,...

- Đầu tư, tôn tạo các điểm du lịch tâm linh, lịch sử tại các khu rừng cây Di sản (Ariêu, Arâng, Ating), chiến tích Lịch sử đồn T'râm, Atu, Adhun, đường Muối, nghĩa địa cổ tại Xắt, trận đánh giặc Mỹ tại Bhurung; kết nối du lịch đường biên, thăm Cột cờ biên giới Việt – Lào (tại Cửa khẩu phụ Tây Giang-Kạ-lùm).

III- GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Xây dựng con người Hùng Sơn phát triển toàn diện đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, lâu dài

- Xây dựng con người đáp ứng yêu cầu về thể lực, trí tuệ, nhân cách, đạo đức, hăng say lao động, học tập, công tác, đoàn kết giúp nhau cùng tiến bộ. Đổi mới tư duy về phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, giữ tốt an ninh trật tự; học tập gương người tốt, việc tốt, biết làm giàu chính đáng cho gia đình và quê hương.

- Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo; tôn vinh nhà giáo và thầy thuốc giỏi, phục vụ tốt người dân; tăng cường giáo dục đạo đức, chính trị, truyền thống lịch sử, văn hóa cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và Nhân dân.

- Thực hiện tốt phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa”, “rèn luyện thể thao theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Kiện toàn và duy trì hoạt động của các Đội văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao xã, thôn, trường học.

2. Xây dựng môi trường văn hoá lành mạnh

- Cơ quan, đơn vị quy định cụ thể về xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, tiến bộ; các thôn xây dựng hương ước đoàn kết, phát triển.

- Thực hiện tốt Chiến lược xây dựng gia đình Việt Nam; gia đình và nhà trường phối hợp giáo dục con em về lý tưởng, phẩm chất, nhân cách, lối sống, truyền thống văn hóa cho giới trẻ thành người có ích cho xã hội.

- Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, như: Nhà bia ghi danh, thư viện, chợ, nhà văn hoá, điểm vui chơi, sân thể thao, ngăn chặn sự xâm nhập văn hóa đồi trụy, ảnh hưởng đến văn hóa truyền thống của người Cotu.

- Phát động phong trào trong học sinh: Tiếng kèn học bài; ngày mặc đồng phục Cotu; chào hỏi người lớn, không tham của rơi, siêng năng học tập, lao động, vâng lời ông bà, cha mẹ, thầy cô giáo và người lớn.

- Phấn đấu đến năm 2030 có hơn 80% hộ gia đình được công nhận gia đình văn hoá, 100% thôn phát động thôn văn hoá và có hơn 70% thôn được công nhận thôn văn hoá các cấp, 100% cơ quan được công nhận cơ quan văn minh.

3. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế

- Chăm lo xây dựng văn hóa trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức *tận tụy phục vụ Nhân dân, gần dân, sát dân, lắng nghe dân nói, nói dân hiểu, làm*

những điều dân cần. Không phân biệt vùng miền, dân tộc, gây mất đoàn kết, suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tham nhũng, quan liêu, lãng phí.

- Doanh nghiệp hoạt động ở xã xây dựng quy chế văn hóa doanh nhân, tiếp nhận và đào tạo lao động địa phương có việc làm, tăng thu nhập; giữ chữ tín và cạnh tranh lành mạnh, vì sự phát triển của doanh nghiệp và xã Hùng Sơn.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa, thu hút du lịch

- Phát huy công năng sử dụng: Gươl, dụng cụ sản xuất, nhạc cụ, trang sức; các lễ hội, lễ cưới, lễ tang, cúng thần linh, tổ tiên. Suu tầm, biên soạn và truyền giảng văn hóa dân gian, nói lý, hát lý,...; điêu khắc, chạm trổ; ẩm thực...

- Hình thành các Đội văn hoá, văn nghệ, thể dục, thể thao trong thôn; cơ quan, đơn vị, trường học; giao lưu, học hỏi có chọn lọc văn hóa của các dân tộc khác để làm giàu văn hóa của người Cotu. Phát huy vai trò của Đội thông tin lưu động xã làm đầu mối dẫn dắt các đội cơ sở phát triển đồng bộ.

- Đầu tư, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hoá truyền thống; bồi dưỡng tài năng trẻ phát huy năng lực. Chăm lo và đề nghị cấp trên công nhận danh hiệu Nghệ nhân cho những người có tài năng, công sức bảo tồn, gìn giữ văn hoá Cotu.

- Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công xã tuyên truyền kịp thời chủ trương của Đảng, pháp luật nhà nước, biểu dương những nhân tố điển hình, tích cực để nhân rộng, nêu gương.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa, du lịch

Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng con người làm công tác văn hóa gắn với phát triển du lịch, dịch vụ, dược liệu. Phát hiện, nuôi dưỡng học sinh có năng khiếu về văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao để đào tạo chuyên sâu tại các trường chuyên nghiệp trong và ngoài nước để tạo nguồn cán bộ lâu dài.

6. Tăng cường đầu tư nguồn lực cho lĩnh vực văn hóa và du lịch

Ưu tiên nguồn vốn đầu tư, xây dựng các công trình văn hóa, thể dục, thể thao, di tích lịch sử; du lịch văn hóa, nghỉ dưỡng, giải trí....Tạo thuận lợi cho nhà đầu tư có nguồn lực kinh tế, kinh nghiệm để phát triển xã Hùng Sơn.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Chi, Đảng bộ trực thuộc tổ chức triển khai Nghị quyết bằng Chương trình hành động, có lộ trình và phân công trách nhiệm cho người thực hiện; thường xuyên kiểm tra, giám sát và tổ chức sơ kết, tổng kết để rút kinh nghiệm.

2- Ban xây dựng đảng Đảng ủy xã chủ trì, phối hợp các Chi, Đảng bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch quán triệt nghị quyết và Chương trình hành động của UBND xã; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, xử lý người vi phạm và báo cáo kết quả về Ban Thường vụ Đảng ủy xã chỉ đạo kịp thời.

3. Bí thư Chi, Đảng bộ trực thuộc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, lãnh đạo thôn và đảng viên, cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang xã làm gương thực hiện tốt nội dung Nghị quyết này. Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Nghị quyết được tuyên

ương, khen thưởng, nếu vi phạm tùy theo mức độ sẽ xử lý kỷ luật nghiêm theo đúng quy định của Đảng và Nhà nước.

4. Ủy ban nhân dân xã và Mặt trận-đoàn thể xã cụ thể hóa Nghị quyết phù hợp với các quy định liên quan của Nhà nước và các tổ chức hội, đoàn thể để mọi công dân của xã Hùng Sơn nghiêm túc thực hiện.

5. Ban Thường vụ Đảng ủy xã thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết do đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng ban; các đồng chí Phó Bí thư xã và Chủ tịch UBMTTQVN xã làm Phó Ban chỉ đạo; Bí thư các Chi, Đảng bộ trực thuộc, thủ trưởng các ngành liên quan và trưởng các thôn tham gia thành viên.

Các Chi bộ thôn thành lập Ban chỉ đạo do đồng chí Bí thư chi bộ làm Trưởng ban, các đồng chí Trưởng thôn và Trưởng ban công tác Mặt trận thôn làm Phó ban chỉ đạo; thành viên gồm: Già làng, lãnh đạo các đoàn thể thôn, công dân tiêu biểu của thôn và các đảng viên trong chi bộ. Trưởng ban chỉ đạo xây dựng quy chế hoạt động, phân công các thành viên Ban chỉ đạo và đảng viên trong thôn phụ trách hộ gia đình thực hiện Nghị quyết.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, từng nhiệm kỳ cụ thể, cấp ủy điều chỉnh, bổ sung nội dung Nghị quyết phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày ký và phổ biến đến toàn thể cán bộ, đảng viên và Nhân dân xã Hùng Sơn học tập và thực hiện đạt kết quả.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Thành ủy (b/c);
- UBND thành phố (b/c);
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy (để biết);
- HĐND, UBND xã;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy xã;
- Các Chi, Đảng bộ trực thuộc;
- Các ban, ngành, mặt trận- đoàn thể xã;
- Các đ/c ĐUV;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy xã ủy.

**T/M ĐẢNG ỦY
BÍ THƯ**

Nguyễn An